

Ghi Nhãn Phương thức Tác Động (MoA)

Hướng dẫn của CropLife International đối với Thuốc diệt chuột

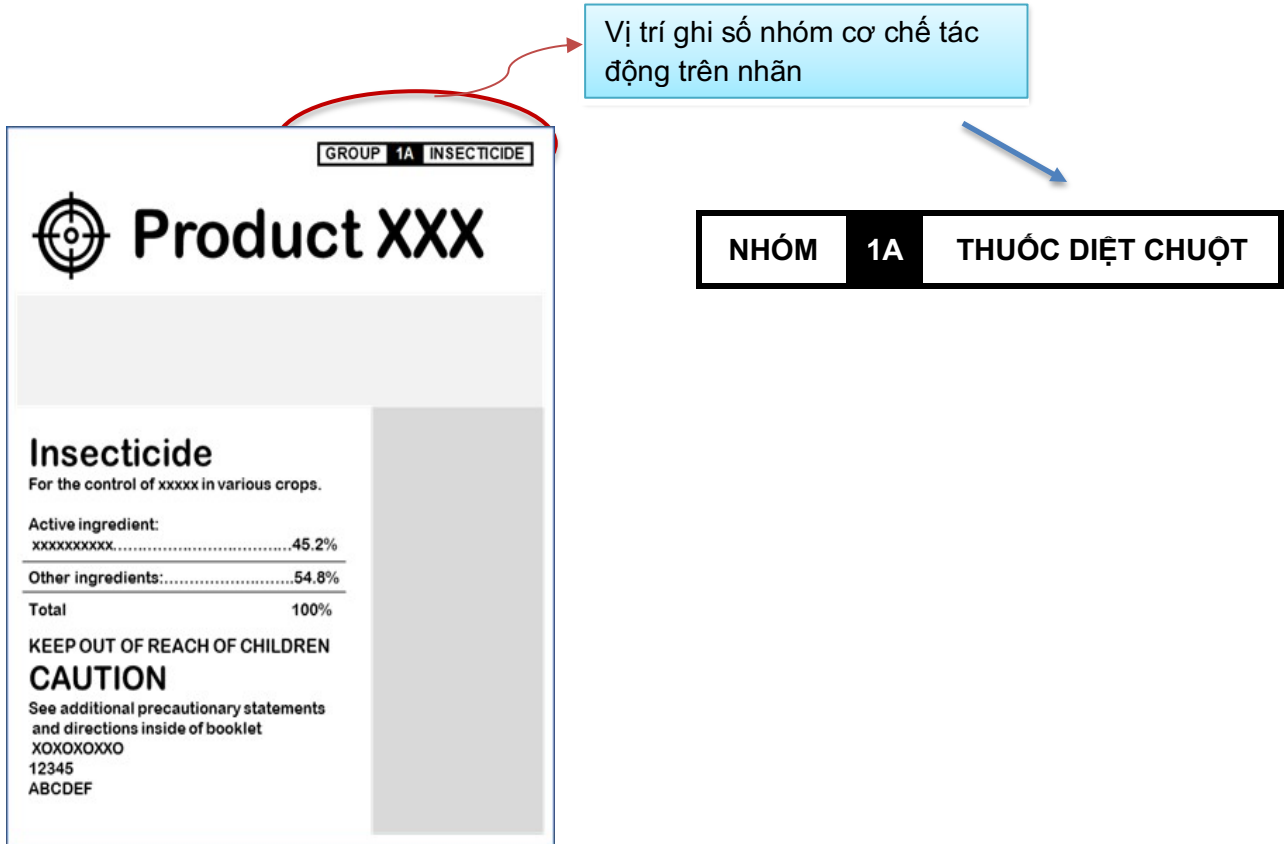
Khuyến nghị chuẩn của CropLife International

Hướng dẫn ghi nhãn Phương thức Tác động (Mode of Action - MoA)

Hướng dẫn ghi nhãn MoA cung cấp một phương pháp rõ ràng và đơn giản nhằm thông báo cho các nhà bán lẻ và người sử dụng thuốc bảo vệ thực vật (BVTV) về loại thuốc và nhóm phương thức tác động của nó. Các nhóm MoA có thể được dùng để nhận diện các sản phẩm có phương thức tác động giống nhau; các sản phẩm này không nên được sử dụng liên tục. Theo khuyến cáo, thuốc BVTV nên được sử dụng như một phần của chiến lược quản lý dịch hại tổng hợp (IPM) để tối ưu hiệu quả kiểm soát dịch hại và duy trì hiệu quả của thuốc một cách bền vững.

Chi tiết về cách ghi nhãn

Biểu tượng và thông tin về nhóm MoA nên được hiển thị ở vị trí nổi bật trên nhãn, trong đó vị trí được khuyến cáo phù hợp nhất là ở vị trí góc trên bên phải của mặt trước nhãn (xem hình minh họa bên dưới). Nên sử dụng phông chữ rõ ràng, ví dụ như Arial hoặc Calibri đối với người dùng hệ chữ Latin và nên sử dụng màu sắc đen và trắng.



Biểu tượng chữ **NHÓM** được thể hiện bằng phông chữ màu đen trên nền trắng; chữ cái hoặc số đại diện cho phương thức tác động - MoA được viết bằng màu trắng trên nền đen; các nhóm thuốc như **THUỐC DIỆT CHUỘT** (hay THUỐC TRỪ CỎ, THUỐC TRỪ BỆNH, THUỐC TRỪ SÂU, THUỐC TRỪ TUYẾN TRÙNG) được viết hoa với phông chữ màu đen trên nền trắng. Cả hai đường kẻ và các thông tin chỉ dẫn nêu trên đều được đặt gọn trong khung chữ nhật như hình minh họa trên.

Khuyến cáo của Ủy ban Kháng thuốc Diệt chuột (RRAC) - CropLife International: Ghi nhãn thuốc diệt chuột theo nhóm MoA

NHÓM	1A	THUỐC DIỆT CHUỘT
NHÓM	1B	THUỐC DIỆT CHUỘT
NHÓM	1C	THUỐC DIỆT CHUỘT
NHÓM	2	THUỐC DIỆT CHUỘT
NHÓM	3	THUỐC DIỆT CHUỘT
NHÓM	4	THUỐC DIỆT CHUỘT
NHÓM	5	THUỐC DIỆT CHUỘT

Bảng 1: Phương thức Tác động – MoA của thuốc diệt chuột: Nhóm hoạt chất và khuyến cáo ghi nhãn MoA của RRAC cũng như cách thức sử dụng tương ứng

Nhóm			Nhóm phụ/ phân nhóm	Hoạt chất	Đặc tính: Cơ sở hướng dẫn ghi nhãn
1	Anticoagulants (chất chống đông máu)	A	FGAR	Chlorophacinone, Diphacinone, Warfarin, Coumatetralyl	Không nên sử dụng với các chủng chuột đã kháng chất chống đông. Do xu hướng tích lũy thấp hơn so với SGAR, các chất này được khuyến nghị sử dụng để diệt chuột khi không ngghi ngờ có kháng thuốc.
1		B	SGAR	Bromadiolone, Difenacoum	Khuyến nghị kiểm soát các chủng chuột còn mẫn cảm với chất chống đông và một số chủng kháng nhẹ.
1		C	SGAR	Brodifacoum, Difethialone, Flocoumafen	Chất chống đông mạnh nhất, được khuyến cáo sử dụng để quản lý kháng thuốc: kiểm soát các chủng kháng và sử dụng luân phiên MoA trong IPM.
2	Calciferols			Ergocalciferol, Cholecalciferol	Hiệu quả với mọi chủng chuột.
3	Narcotics (Thuốc mê)			Alphachloralose	Khuyến nghị kiểm soát các loại chủng chuột nhà.
4	Fumigants (Khí)			Carbon dioxide, Aluminium phosphide, Carbide, Hydrogen cyanide	Khuyến cáo chỉ được sử dụng bởi người được đào tạo chuyên nghiệp. Hiệu quả với mọi chủng chuột.
5	Chất độc cấp tính			Zinc phosphide, Bromethalin, 1080	Hiệu quả với mọi chủng chuột. Tác động nhanh, rất độc.

Bảng 2: Khuyến nghị của RRAC về sử dụng thuốc diệt chuột trong quản lý tính kháng thuốc

Nhóm	RRAC: Khuyến cáo toàn cầu
1A	Sử dụng cho mọi chủng chuột khi không có nghi ngờ hoặc bằng chứng về tính kháng đối với thuốc chống đông máu.
1B	Sử dụng cho mọi chủng chuột khi không có nghi ngờ hoặc bằng chứng về tính kháng đối với thuốc chống đông máu.
1C	Sử dụng cho mọi chủng chuột và khi nghi ngờ hoặc có bằng chứng xác nhận về tính kháng đối với thuốc chống đông máu. Nên sử dụng luân phiên MoA trong chương trình IPM.
2	Dùng cho mọi chủng chuột. Nên sử dụng luân phiên MoA trong chương trình IPM.
3	Khuyến cáo sử dụng để kiểm soát chuột nhà
4	Hiệu quả với mọi loài gặm nhấm. Chỉ sử dụng bởi người được đào tạo chuyên nghiệp.
5	Hiệu quả với mọi loài gặm nhấm. Nên sử dụng luân phiên MoA trong chương trình IPM và lưu ý về độc tính cao của các sản phẩm này.